

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 935/2004/QĐ-NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
Về việc ban hành Quy chế đấu thầu trái phiếu Chính phủ
tại Ngân hàng Nhà nước

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật Các tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/06/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20/11/2003 của Chính phủ về việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu Chính quyền địa phương;

Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đấu thầu trái phiếu Chính phủ tại Ngân hàng Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo. Những quy định trước đây về đấu thầu tín phiếu kho bạc, trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ tại Ngân hàng Nhà nước hết hiệu lực thi hành, bao gồm:

Quyết định số 53/2001/QĐ-NHNN ngày 17/1/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, về việc ban hành Quy chế đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước.

Quyết định số 111/2004/QĐ-NHNN ngày 02/02/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, về việc ban hành Quy chế đấu thầu trái phiếu Chính phủ bằng ngoại tệ tại Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tín dụng, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

ĐẤU THẦU TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 935/2004 /QĐ-NHNN
ngày 23 tháng 7 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc đấu thầu trái phiếu Chính phủ tại Ngân hàng Nhà nước. Trái phiếu Chính phủ (sau đây gọi tắt là trái phiếu) được đấu thầu tại Ngân hàng Nhà nước bao gồm tín phiếu kho bạc, trái phiếu ngoại tệ và các loại giấy tờ có giá khác do Bộ Tài Chính và Ngân hàng Nhà nước thoả thuận bổ sung trong từng thời kỳ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này các thuật ngữ sau đây được hiểu như sau:

- 1. Đấu thầu trái phiếu Chính phủ tại Ngân hàng Nhà nước** (sau đây gọi tắt là đấu thầu) là việc Ngân hàng Nhà nước làm đại lý cho Bộ Tài chính trong việc phát hành và thanh toán trái phiếu theo phương thức bán buôn với các thành viên trên thị trường sơ cấp thông qua hình thức đấu thầu.
- 2. Đấu thầu cạnh tranh lãi suất** là hình thức đấu thầu mà các thành viên tham gia đưa ra các mức lãi suất dự thầu, để xác định lãi suất và khối lượng trúng thầu của các thành viên trong phiên đấu thầu.
- 3. Đấu thầu không cạnh tranh lãi suất** là hình thức đấu thầu mà các thành viên tham gia chỉ đăng ký khối lượng, không đưa ra mức lãi suất dự thầu. Khối lượng trúng thầu của các thành viên áp dụng theo lãi suất trúng thầu trong đấu thầu cạnh tranh lãi suất.
- 4. Trái phiếu phát hành dưới hình thức ngang mệnh giá** là trái phiếu được bán với giá bằng mệnh giá, tiền lãi được thanh toán định kỳ hoặc một lần cùng với tiền gốc khi đến hạn.
- 5. Trái phiếu phát hành dưới hình thức chiết khấu** là trái phiếu được bán với giá thấp hơn mệnh giá và thanh toán bằng mệnh giá của trái phiếu khi đến hạn.
- 6. Lãi suất trần** là mức lãi suất tối đa của trái phiếu phát hành do Bộ trưởng Bộ Tài chính thông báo trong từng thời kỳ. Lãi suất trần trong từng phiên đấu thầu phải được niêm phong trong phong bì dán kín và chuyển đến Ban đấu thầu trái phiếu (sau đây gọi là Ban đấu thầu) trước khi mở thầu.

Điều 3. Nguyên tắc đấu thầu

- 1. Công khai, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các thành viên.
- 2. Bí mật thông tin đặt thầu của các thành viên và lãi suất trần (nếu có).
- 3. Đơn vị trúng thầu có trách nhiệm mua trái phiếu theo khối lượng và lãi suất trúng thầu được thông báo.

Điều 4. Hình thức đấu thầu

Việc đấu thầu trái phiếu trong một phiên đấu thầu, sẽ được áp dụng một trong hai hình thức sau:

- 1. Đấu thầu cạnh tranh lãi suất;
- 2. Kết hợp giữa đấu thầu cạnh tranh lãi suất và đấu thầu không cạnh tranh lãi suất. Khi áp dụng hình thức này, khối lượng trái phiếu đấu thầu không cạnh tranh lãi suất không vượt quá 30% tổng khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành của đợt đấu thầu đó.

Điều 5. Đối tượng tham gia đấu thầu

- 1. Các tổ chức tín dụng hoạt động theo Luật Các tổ chức tín dụng.
- 2. Công ty bảo hiểm, quỹ bảo hiểm, quỹ đầu tư, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; các chi nhánh quỹ đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
- 3. Ngân hàng Nhà nước tham gia mua tín phiếu kho bạc trong trường hợp các đối tượng quy định tại khoản 1 và 2 Điều này không mua hết khối lượng tín phiếu kho bạc trong từng phiên đấu thầu.

Điều 6. Phương thức đấu thầu

- 1. Đấu thầu trực tiếp: Các thành viên bỏ trực tiếp phiếu đăng ký đấu thầu vào hòm phiếu tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước, hoặc chi nhánh ngân hàng Nhà nước được chỉ định.
- 2. Đấu thầu qua mạng: Các thành viên gửi đăng ký đấu thầu, tiếp nhận kết quả thông qua mạng đấu thầu trái phiếu của Ngân hàng Nhà nước. Đấu thầu trái phiếu thông qua mạng phải bảo đảm an toàn, bảo mật theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban đấu thầu

Ban đấu thầu do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức, giám sát hoạt động đấu thầu trái phiếu tại Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Điều kiện tham gia đấu thầu

Đối với đối tượng tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc

Các đối tượng quy định tại khoản 1 và 2 Điều 5 được Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp giấy công nhận thành viên tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc, khi hội đủ các điều kiện sau:

- Có tư cách pháp nhân, được thành lập hoặc hoạt động hợp pháp theo pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- Có mức vốn pháp định tối thiểu là 20 tỷ đồng Việt Nam.
- Có tài khoản tiền đồng mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc các chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định. Trường hợp đối tượng đề nghị tham gia theo quy định không được mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước thì mở tài khoản tại một ngân hàng thương mại.
- Có giấy đề nghị tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc tại Ngân hàng Nhà nước và đăng ký danh sách những người được ủy quyền ký các văn bản tham gia đấu thầu tại Ngân hàng Nhà nước theo Mẫu số 01/TPCP đính kèm.

2. Đối với các đối tượng tham gia đấu thầu trái phiếu ngoại tệ

Các tổ chức tín dụng hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng được Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp giấy công nhận thành viên tham gia đấu thầu trái phiếu ngoại tệ khi hội đủ các điều kiện sau:

Được phép kinh doanh ngoại hối;

- Có tài khoản ngoại tệ tại Ngân hàng Nhà nước (Sở giao dịch hoặc các chi nhánh được chỉ định)
- Có giấy đề nghị tham gia đấu thầu trái phiếu ngoại tệ tại Ngân hàng Nhà nước và đăng ký danh sách những người được ủy quyền ký các văn bản tham gia đấu thầu tại Ngân hàng Nhà nước theo Mẫu số 01/TPCP đính kèm.

Điều 9. Công nhận thành viên

- Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp giấy công nhận thành viên tham gia đấu thầu cho các tổ chức đủ điều kiện quy định tại Điều 8 của Quy chế này.
- Ngân hàng Nhà nước xem xét điều kiện tham gia của các thành viên và thu hồi giấy công nhận thành viên tham gia đấu thầu trái phiếu trong các trường hợp sau:
 - Các thành viên không đủ điều kiện theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này;
 - Các tổ chức tín dụng là thành viên bị đặt trong tình trạng kiểm soát đặc biệt.

Điều 10. Thông báo đấu thầu

- Trước ngày tổ chức đấu thầu hai ngày làm việc, căn cứ vào đề nghị phát hành trái phiếu của Bộ Tài chính (Kho bạc Nhà nước), Ngân hàng Nhà nước gửi thông báo đấu thầu trái phiếu theo các hình thức sau:
 - Thông báo qua mạng vi tính cho các thành viên và các chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định có nối mạng trực tiếp với Ngân hàng Nhà nước;
 - Thông báo qua FAX cho các thành viên và các chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định không nối mạng với Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp các thành viên không đăng ký đấu thầu trong 5 phiên liên tục, Ngân hàng Nhà nước sẽ ngừng thông báo cho các thành viên này vào các phiên đấu thầu tiếp theo. Việc thông báo sẽ tiếp tục trở lại khi các thành viên này đăng ký đấu thầu.
- Thông báo trên một số phương tiện thông tin đại chúng.
- Nội dung thông báo đấu thầu trái phiếu của Ngân hàng Nhà nước theo Mẫu số 02/TPCP đính kèm.

Điều 11. Đăng ký đấu thầu

- Vào ngày đấu thầu, các thành viên đăng ký đấu thầu theo Mẫu số 03/TPKB đính kèm.
- Nội dung ghi trong phiếu đăng ký đấu thầu của các thành viên quy định như sau:

Hình thức đấu thầu:

Mẫu phiếu đăng ký số 03/TPCP áp dụng chung cho các hình thức đấu thầu cạnh tranh lãi suất và hình thức kết hợp giữa đấu thầu cạnh tranh lãi suất và đấu thầu không cạnh tranh lãi suất. Thành viên tham dự thầu điền vào phần thích hợp tùy theo từng hình thức tham dự thầu.

Trong phiên đấu thầu kết hợp giữa cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất, các thành viên có thể đăng ký đấu thầu cạnh tranh lãi suất hoặc đấu thầu không cạnh tranh lãi suất hoặc cả 2 hình thức đấu thầu trên.

b. Khối lượng đặt thầu

Khối lượng đặt thầu tín phiếu kho bạc tối thiểu là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Khối lượng trái phiếu ngoại tệ đặt thầu tối thiểu là 10.000 đơn vị tiền tệ (mười ngàn đơn vị tiền tệ) của loại ngoại tệ phát hành. Trường hợp đấu thầu kết hợp cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất, khối lượng đặt thầu của mỗi thành viên tham gia đấu thầu không cạnh tranh lãi suất tối đa bằng 30% khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành.

Khối lượng đăng ký ở mỗi mức thầu và tổng khối lượng đăng ký phải ghi bằng chữ và bằng số. Trường hợp có sự khác biệt giữa số và chữ thì phiếu đăng ký đấu thầu đó bị loại bỏ.

c. Lãi suất

Trường hợp đăng ký đấu thầu cạnh tranh lãi suất, mỗi phiếu được đăng ký tối đa 5 mức lãi suất đặt thầu. Lãi suất tại mỗi mức thầu được tính theo tỷ lệ phần trăm trên 1 năm (%/năm) và được viết đến 2 con số sau dấu phẩy;

Trường hợp đăng ký đấu thầu không cạnh tranh lãi suất, các phiếu đăng ký đấu thầu chỉ đăng ký khối lượng, không đăng ký các mức lãi suất.

3. Các thành viên tham gia đấu thầu không phải ký quỹ tại Ngân hàng Nhà nước.

Điều 12. Cách thức gửi phiếu đăng ký đấu thầu

1. Trong mỗi phiên đấu thầu, thành viên tham gia đấu thầu gửi một phiếu đăng ký cho mỗi loại kỳ hạn của trái phiếu.

Trong thời hạn gửi phiếu đăng ký đấu thầu, thành viên có thể thay đổi nội dung phiếu đã đăng ký bằng một phiếu mới và huỷ bỏ phiếu đăng ký cũ thông qua hệ thống mạng đấu thầu trái phiếu. Trường hợp bỏ thầu trực tiếp vào hòm phiếu đặt tại Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định), việc xét thầu thực hiện căn cứ vào phiếu đăng ký đấu thầu lần sau cùng của các thành viên.

2. Phiếu đăng ký đấu thầu được chuyển trực tiếp vào hòm phiếu tại Ngân hàng Nhà nước hoặc truyền qua mạng đấu thầu trái phiếu của Ngân hàng Nhà nước. Phiếu đăng ký đấu thầu phải có: chữ ký của người có thẩm quyền đã đăng ký chữ ký tại Ngân hàng Nhà nước, đóng dấu và bỏ vào phong bì niêm phong (trường hợp gửi bằng phiếu kín) hoặc chữ ký điện tử của người đại diện thành viên được Ngân hàng Nhà nước cấp (trường hợp gửi qua mạng).

3. Hòm phiếu được khoá bằng 2 khoá do 2 cán bộ có thẩm quyền giữ, mỗi người giữ một chìa khoá. Trường hợp phiếu đăng ký đấu thầu qua mạng vi tính, mã khoá phải do người có thẩm quyền giữ để đảm bảo bí mật của phiếu đăng ký đấu thầu trước giờ mở thầu.

Điều 13. Mở thầu

1. Trước 13 giờ của ngày đấu thầu, các thành viên tham gia đấu thầu gửi phiếu đăng ký đấu thầu cho Ngân hàng Nhà nước. Giờ mở thầu bắt đầu từ 13 giờ 30 phút của ngày đấu thầu dưới sự chứng kiến của Ban đấu thầu.

2. Bộ phận xử lý nghiệp vụ của Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định) sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu đăng ký thầu (qua hai nhân viên kiểm tra và ký xác nhận vào phiếu đăng ký đấu thầu, người phụ trách bộ phận xử lý ký kiểm soát). Những phiếu đăng ký đấu thầu và mức đăng ký đấu thầu không đúng quy định sẽ bị loại bỏ.

Sau khi loại bỏ các phiếu đăng ký đấu thầu và các mức đăng ký đấu thầu không hợp lệ, chi nhánh Ngân hàng Nhà nước được chỉ định truyền mạng và FAX (theo chế độ bảo mật) bảng tổng hợp đấu thầu theo từng hình thức đấu thầu cạnh tranh và không cạnh tranh lãi suất và các phiếu đăng ký đấu thầu của các thành viên về Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước để xét thầu tập trung.

Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước thông báo cho các thành viên có phiếu đăng ký đấu thầu hoặc mức đăng ký đấu thầu bị loại bỏ và nêu rõ lý do không hợp lệ.

Điều 14. Xét thầu

1. Đối với hình thức đấu thầu cạnh tranh lãi suất

Khối lượng trái phiếu trúng thầu được xét theo lãi suất đăng ký đấu thầu từ thấp đến cao.

a. Trường hợp có lãi suất trần: Lãi suất trúng thầu là lãi suất đăng ký đấu thầu cao nhất trong phạm vi lãi suất trần mà tại đó khối lượng trái phiếu trúng thầu không vượt quá khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành.

b. Trường hợp không có lãi suất trần: Lãi suất trúng thầu là mức lãi suất đăng ký dự thầu cao nhất mà tại đó khối lượng trái phiếu trúng thầu không vượt quá khối lượng trái phiếu thông báo phát hành.

Trường hợp tại mức lãi suất trúng thầu, tổng khối lượng đăng ký đấu thầu vượt quá khối lượng dự kiến phát hành thì khối lượng trái phiếu tại mức lãi suất trúng thầu sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thuận cho các mức đăng ký đấu thầu tại lãi suất đó, bảo đảm khối lượng trái phiếu trúng thầu không vượt quá khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành.

Lãi suất trúng thầu được áp dụng để tính giá bán cho tất cả khối lượng trái phiếu trúng thầu.

2. Đối với hình thức đấu thầu cạnh tranh lãi suất kết hợp đấu thầu không cạnh tranh lãi suất trong một phiên đấu thầu.

a. Xác định khối lượng đấu thầu cạnh tranh lãi suất và không cạnh tranh lãi suất:

Trường hợp khối lượng đặt thầu không cạnh tranh lãi suất của các thành viên trong phiên đấu thầu nhỏ hơn hoặc bằng 30% khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành thì khối lượng đấu thầu không cạnh tranh lãi suất bằng khối lượng đăng ký đấu thầu không cạnh tranh lãi suất của các thành viên. Khối lượng đấu thầu cạnh tranh lãi suất bằng khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành trừ đi (-) khối lượng đấu thầu không cạnh tranh lãi suất.

Trường hợp khối lượng đấu thầu không cạnh tranh lãi suất của các thành viên trong phiên đấu thầu lớn hơn 30% khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành thì khối lượng đấu thầu không cạnh tranh lãi suất bằng 30% và khối lượng đấu thầu cạnh tranh lãi suất bằng 70% khối lượng trái phiếu dự kiến phát hành.

b. Xác định lãi suất và khối lượng trái phiếu trúng thầu của các thành viên tham gia

Lãi suất và khối lượng trái phiếu trúng thầu của các thành viên đấu thầu cạnh tranh lãi suất thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều này. Lãi suất trúng thầu trong đấu thầu cạnh tranh lãi suất được áp dụng để tính giá bán trái phiếu cho cả khối lượng trái phiếu trúng thầu không cạnh tranh lãi suất.

Trường hợp tổng khối lượng đặt thầu không cạnh tranh lãi suất lớn hơn 30% khối lượng dự kiến phát hành thì khối lượng trái phiếu trúng thầu sẽ được phân bổ tỷ lệ thuận với khối lượng đăng ký dự thầu của từng thành viên, để đảm bảo khối lượng trúng thầu trong đấu thầu không cạnh tranh lãi suất bằng 30% khối lượng dự kiến phát hành.

Trong phiên đấu thầu kết hợp giữa cạnh tranh lãi suất với không cạnh tranh lãi suất mà không xác định được lãi suất trúng thầu của hình thức đấu thầu cạnh tranh lãi suất thì phiên đấu thầu đó không có kết quả trúng thầu.

3. Kết quả đấu thầu phải được đại diện có thẩm quyền của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước trong Ban đấu thầu ký xác nhận.

Điều 15. Xác định giá bán, số tiền lãi phải trả định kỳ và số tiền được thanh toán khi đến hạn của trái phiếu

1. Đối với tín phiếu kho bạc

a. Bán tín phiếu kho bạc theo hình thức ngang mệnh giá:

Giá bán tín phiếu kho bạc bằng 100% mệnh giá.

Số tiền thanh toán (gốc và lãi) tín phiếu kho bạc khi đến hạn được tính theo công thức sau:

n

$$T = G + (G \times Ls \times \quad)$$

365

Trong đó:

T: Tổng số tiền (gốc + lãi) tín phiếu được thanh toán khi đến hạn.